

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-PT

Ngày 04-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Phùng Lâm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 04/5/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Khắc Tdo có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 Tòa án nhân dân huyện MK, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Khắc T(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam;

Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1972 tại huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ

Nơi cư trú: Tổ 5, phường DH, thành phố LC, tỉnh Lào Cai

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12;

Con ông: Nguyễn Khắc T1 (đã chết) và bà Hồ Thị T2, sinh năm 1947, trú tại xã VĐ, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có vợ là Vũ Thị N, sinh năm 1968 và có 01 con, sinh năm 1997, hiện đều trú tại phường DH, thành phố LC, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2020, tạm giam từ ngày 15/10/2020 đến ngày 05/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường DH, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2017, Trần Thị L sang Trung Quốc lấy chồng. Đến tháng 9 năm 2020, Trần Thị L có nhu cầu về thăm bố mẹ tại tỉnh Lai Châu, Việt Nam. Qua người quen, L đã liên hệ thuê Nguyễn Khắc T đưa L về Việt Nam với tiền công là 2000 NDT. Nguyễn Khắc T nhận lời và liên hệ với Hạng Seo L1 (là người quen của T), nhờ L1 đưa L về Việt Nam. L1 đồng ý. Sau đó L1 liên hệ với một người tên Giàng G ở Trung Quốc, nhờ G đưa L từ huyện MQ, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc về Việt Nam qua đường mòn thuộc thôn TCP, xã TNC, huyện MK, tỉnh Lào Cai với tiền công là 800 NDT. Khoảng 10 giờ ngày 04/10/2020, Giàng G đi mô tô đưa L từ MQ, Vân Nam, Trung Quốc đến khu vực biên giới tiếp giáp với Việt Nam, sau đó đưa L đi bộ theo lối mòn lên khu vực biên giới, cách mốc 158 khoảng 01 km giao cho L1. Trần Thị L trả Giàng G 800 NDT, trả cho L1 600 NDT. Sau đó L1 đưa L đi bộ xuống đường tuần tra, dùng xe mô tô chở L đi đến gần trạm kiểm soát của Đồn biên phòng PL, bảo mẹ đẻ là bà Tráng Thị D đưa L về nhà mình tại thôn TCP, xã TNC, còn L1 đi xe máy về nhà trước. Sau khi bà D đưa L về đến nhà, L1 bảo vợ là chị Ly Seo D1 đưa L ra khu vực Đài tưởng niệm xã TNC giao cho Nguyễn Khắc T để T đưa chị L đi ra thành phố LC. Khi T chở L đi đến khu vực tổ dân phố MT, thị trấn MK, huyện MK thì bị cơ quan công an bắt giữ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện MK, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khắc T và Hạng Seo L1 phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Căn cứ khoản 1 Điều 348, Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ 30 ngày tạm giữ, tạm giam.

Căn cứ khoản 1 Điều 348, Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Hạng Seo L1 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Ngày 15/01/2021, bị cáo Nguyễn Khắc T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Khắc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của TAND huyện MK, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về vấn đề này. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng tháng 10/2020, vì vụ lợi, Nguyễn Khắc T và Hằng Seo L1 đã phối hợp tổ chức đưa đón chị Trần Thị L nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc về Việt Nam qua khu vực biên giới, cách mốc 158 khoảng 01 km, thuộc địa phận xã TNC, huyện MK. Theo thỏa thuận, Trần Thị L trả công cho T và L1 mỗi người 600 NDT, trả công cho người đàn ông tên Giàng G 800 NDT.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã cấu thành tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện MK xử phạt các bị cáo Nguyễn Khắc T, Hằng Seo L1 về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Khắc Thê

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý xuất nhập cảnh của cơ quan nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Trong vụ án trên, Nguyễn Khắc T là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo Hằng Seo L1 cùng thực hiện hành vi phạm tội, là người liên lạc và thỏa thuận tiền công với Trần Thị L, đồng thời cũng là người trực tiếp dùng xe mô tô đón L từ

xã TNC để đưa ra thành phố LC nên T giữ vai trò là người chủ mưu, người thực hành trong vụ án. L1 giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án.

Xét thấy, mặc dù bị cáo Nguyễn Khắc T là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Khắc T1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của bị cáo Nguyễn Khắc T, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo T xuất trình huân chương chiến sĩ vẻ vang và huân chương kháng chiến Hạng Nhất của ông Vũ Đức Ph (là bố vợ của bị cáo). Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Xét thấy bị cáo Nguyễn Khắc T là người giữ vai trò chủ mưu trong vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trong bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp trên thế giới và Việt Nam nói chung, tỉnh Lào Cai nói riêng, gây ảnh hưởng đến hoạt động phòng, chống dịch của Nhà nước và địa phương, nên cần thiết phải tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm minh và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới phát huy được tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện MK xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và phát huy được tính răn đe, phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 /2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện MK về phần hình phạt như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ 30 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2020 đến ngày 05/11/2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Khắc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- CQTHAHS CA H. MK;
- CQCSĐT CA H. MK;
- TAND H. MK;
- VKSND H. MK;
- Chi cục THADS H. MK;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh